

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Bản án số: 16/2019/HS-ST
Ngày: 17-01-2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Bạch Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Luật

Bà Phạm Thị Bé

- Thư ký phiên toà: Ông Bùi Công Tứ, Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Ông Trần Thanh An - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 318/2018/HSST ngày 28 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Ng H T, sinh năm 1972 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn Hoàng Pha, xã H, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ng H Đ, sinh năm 1946 và bà Ng Th R, sinh năm 1948; có 01 con sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 19 tháng 5 năm 2010 bị Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương lập hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động tạo việc làm tỉnh Bình Dương. Đến ngày 19 tháng 01 năm 2012 chấp hành xong; ngày 07 tháng 6 năm 2012 bị Công an thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương lập hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động tạo việc làm tỉnh Bình Dương. Đến ngày 27 tháng 01 năm 2014 chấp hành xong; bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 31 tháng 7 năm 2015 đến ngày 09 tháng 8 năm 2015 được trả tự do. Ngày 07 tháng 8 năm 2018 bị bắt tạm giam cho đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Ch H Ph Đ, sinh năm 1979; địa chỉ: Xóm 5, Thôn 2, xã Đ, huyện Lánh Linh, tỉnh Bình Thuận, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

Ông H V M, sinh năm 1973; địa chỉ: Ấp 1, Tổ 1, xã T, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 31 tháng 7 năm 2015, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bình Dương phối hợp với Đội cảnh sát điều tra về ma túy Công an thị xã Thuận An tuần tra theo quy định. Khi đến ngã tư trước cổng đồn Công an khu công nghiệp Vsip trên đường Quốc lộ 13 thuộc khu phố Bình Đáng, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An thì phát hiện Ng H T điều khiển xe mô tô Suzuki Smash màu xanh, Biển số 86K6-4749 đang dừng trước ngã tư có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện 01 gói nylon hàn bên trong chứa 02 cục chất bột màu trắng giấu trong bóp da ở túi quần bên trái phía trước T đang mặc. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản niêm phong tang vật và biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ng H T.

Tang vật thu giữ gồm 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa 02 cục chất bột màu trắng; 01 xe mô tô Suzuki Smash màu xanh, Biển số 86K6-4749; số tiền 880.000 đồng; 01 điện thoại di động kiểm đáng Masstel C123 có gắn sim số 0967592676.

Tại kết luận giám định số 1419/GĐ-PC54 ngày 06 tháng 8 năm 2015 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Chất màu trắng trong 01 gói nylon hàn kín được niêm phong có chữ ký của Ng H T, chữ ký cán bộ niêm phong Ph Ng Th và hình dấu đỏ của Công an phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương gửi đến giám định có thành phần heroin, trọng lượng 0,4514 gam.

Tại kết luận giám định số 1435/GĐ-PC54 ngày 13 tháng 8 năm 2015 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Chất bột màu trắng trong 01 túi nylon miệng kéo dính, được niêm phong trong 01 bì thư ghi 1419/PC54 có hàm lượng heroin 71,94%.

Quá trình điều tra, Ng H T khai nhận: Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 31 tháng 7 năm 2015, T điều khiển xe mô tô Suzuki Smash màu xanh, Biển số 86K6-4749 đi từ Bình Phước xuống ngã tư An Sương, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh mua 01 gói heroin của 01 người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 500.000 đồng. Sau đó, T giấu số ma túy trên vào trong bóp da để túi quần bên trái phía trước và điều khiển xe chạy về Bình Phước để sử dụng, nhưng khi đến ngã tư trước cổng khu công nghiệp Vsip đang dừng chờ tín hiệu đèn giao thông thì bị lực lượng công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng tang vật nêu trên.

Bản cáo trạng số 18/CT-VKS-TA ngày 26/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố bị cáo Ng H T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Ng H T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 xử phạt bị cáo Ng H T mức án từ 01 năm 03 tháng năm đến 01 năm 06 tháng tù và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Ng H T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra đều thống nhất với nhau; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ về thời gian, địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 31 tháng 7 năm 2015, tại ngã tư trước cổng đồn Công an khu công nghiệp Vsip trên đường Quốc lộ 13 thuộc khu phố Bình Đáng, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương bị cáo Ng H T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt phạm tội quả tang và thu giữ tang vật là 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa 02 cục chất bột màu trắng. Tại Bản kết luận giám định số 1419/GĐ-PC54 ngày 06 tháng 8 năm 2015 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định: Mẫu tinh thể gửi để giám định là chất heroin, có trọng lượng 0,4514 gam; tại kết luận giám định số 1435/GĐ-PC54 ngày 13 tháng 8 năm 2015 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi để giám định có hàm lượng heroin 71,94%.

Hành vi của bị cáo T đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây ra sự nghiện ngập và mằm mống của các tệ nạn xã hội. Hiện nay tình hình mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy xảy ra khá phổ biến, gây tâm lý hoang mang và bất an của nhân dân. Sau khi được trả tự do cho tại ngoại, bị cáo không chấp hành pháp luật mà bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An ra quyết định truy nã đến ngày 07 tháng 8 năm 2018 mới bắt được bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả phạm tội đã thực hiện, nhưng có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 19 tháng 5 năm 2010 bị Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương lập hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động tạo việc làm tỉnh Bình Dương. Đến ngày 19 tháng 01 năm 2012 chấp hành xong; ngày 07 tháng 6 năm 2012 bị Công an thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương lập hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động tạo việc làm tỉnh Bình Dương. Đến ngày 27 tháng 01 năm 2014 chấp hành xong.

[6] Bị cáo phạm tội ngày 31 tháng 7 năm 2015. Tuy nhiên, tại điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14, đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” Theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm tù là nhẹ hơn khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 để xét xử bị cáo Nguyễn Hữu Tiến.

[7] Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An tại phiên tòa là có căn cứ, đúng luật, phù hợp tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho Tiến ở khu vực Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, do chưa xác định được nhân thân, địa chỉ nên chưa có cơ sở xử lý.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bì thư đã được niêm phong ghi ký hiệu 1435/GĐ-PC54 là mẫu vật hoàn lại sau giám định nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô Suzuki Smash màu xanh, Biển số 86K6-4749, T khai nhận mượn của một người bạn tên H V M. Quá trình làm việc, ông M khai nhận xe mua lại của một người thanh niên không rõ nhân thân và chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 31 tháng 7 năm 2015, M cho T mượn xe để đi công chuyện. Qua xác minh có căn cứ xác định chiếc xe nêu trên do ông Ch Ph H Đ đứng tên chủ sở hữu, nhưng ông Đ đã bán cho một người làm nghề tự do và chưa làm thủ tục sang tên. Do đó, để đảm bảo quyền lợi của các bên cần giao chiếc xe nêu trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An xử lý theo thẩm quyền.

Đối với số tiền 880.000 đồng và 01 điện thoại di động kiểm đáng Masstel C123 có gắn sim số 0967592676 (863997022502572) là tài sản của T không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho T.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 qui định về án phí, lệ phí của Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Ng H T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Ng H T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07 tháng 8 năm 2018, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 31 tháng 7 năm 2015 đến ngày 09 tháng 8 năm 2015.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 bì thư đã được niêm phong ghi ký hiệu 1435/GĐ-PC54.

Giao 01 chiếc xe mô tô Suzuki Smash màu xanh, Biển số 86K6-4749, số khung RLS-BE 49L040131671, số máy E432-VN 131671 (xe không bửng, không chìa khóa, không kiếng, yên xe bị rách, không kiểm tra tình trạng bên trong máy) cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An để xử lý theo thẩm quyền.

Trả cho Ng H T 01 điện thoại di động kiểu dáng Messtel C123 có gắn sim số 0967592676 (863997022502572) và số tiền 880.000 đồng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27 tháng 12 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An và ủy nhiệm chỉ lập ngày 24 tháng 12 năm 2018).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Ng H T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THA thị xã Thuận An;
- Công an thị xã Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Bạch Tuyết